

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 32/2025/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn, sinh năm 1998;
Hộ khẩu thường trú: Tổ 05, phường Hòa Ch, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.
Chỗ ở hiện nay: Tổ 04, phường Sông B, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.
- *Bị đơn*: Ah Lưu Minh A, sinh năm 1993;
Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 05, phường Hòa Ch, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; các khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ng và bị đơn Ah Lưu Minh A thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quA hệ hôn nhân: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ng và bị đơn Ah Lưu Minh A cùng thỏa thuận nhất trí tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Hai bên đương sự cùng xác nhận vợ chồng có 01 con chung: Lưu TrAg Ah, sinh ngày 05/10/2016, giới tính: nữ;

Khi ly hôn, chị Ng và Anh A thống nhất thoả thuận giao con chung Lưu Trang Anh cho Anh A là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con cha, mẹ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con khi xét thấy cần thiết.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Hai bên đương sự thống nhất chị Ng thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 2.000.000đ, thời gian tính từ tháng 04/2025 cho đến khi con chung thành niên (18 tuổi), phương thức cấp dưỡng theo tháng.

Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên đương sự xác nhận không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ng và Anh Lưu Minh A mỗi người phải chịu nộp 75.000đ (*Bảy mươi năm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự về việc thuận tình ly hôn. Chị Ng phải chịu nộp 150.000đ tiền án phí thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Chị Ng tự nguyện nộp thay cho Anh A, tổng cộng chị Ng phải nộp 300.000,đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai số: 0001227 ngày 25/02/2025 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cao Bằng, Cao Bằng. Xác nhận chị Ng đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ngy sau khi được bA hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND, CC THADS thành phố Cao Bằng;
- TAD, VKSND tỉnh Cao Bằng;
- UBND phường Hòa Chung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hoàng Kim Chi

